

**E23. Thư ngỏ của ông Ibrahim Hassan,
Giám Đốc trung tâm giáo dục Hồi Giáo**

(«Letter from Ibrahim Hassan, Director
of Cham Islamic Educational Teaching Center»,
Champa Review, 1992, trang 21-22)

Mục tiêu bức thư là kêu gọi cộng đồng Chăm ở Hoa Kỳ góp phần vào công tác phát triển chương trình giáo dục cho người Chăm ở Kampuchea, một nạn nhân khủng khiếp của chế độ Khmer Đỏ.

E24. Nguyên nhân chính của người Việt

(«Roots of the Vietnamese»,
Champa Review, 1992, trang 24)

Bài này chủ yếu là tóm lược sơ qua lịch sử của một vương quốc Champa hùng mạnh, nhưng cũng đành phải bị tiêu diệt vì chính sách đế quốc của Việt Nam. Chính vì thế mà hôm nay có sự hiện diện của người Chăm tị nạn trên khắp thế giới.

E25. Nguyện vọng của dân tộc Chăm ở Hoa Kỳ

(«Voice of the Chams People in the USA»,
Champa Review, 1992, trang 25)

Bài viết tập trung kêu gọi dân tộc Chăm phải kiên trì trong việc đấu tranh chống Cộng Sản để bảo tồn tự do tín ngưỡng của họ.

E26. Câu chuyện khôi hài

Hasann Ibrahim, «Laugh Story
and Stock Jokes»,
Champa Review, 1992, p. 26.

Những câu chuyện khôi hài do người Chăm sáng tác nhằm châm biếm chế độ Cộng Sản Việt Nam.

E27. Đà Nẵng

(«Danang», Wings of Gold Magazine
of the Malaysian Airline, June 1992, trang 83-84)

Bài đăng trong báo của hàng không Mã Lai nhằm giới thiệu Viện Bảo Tàng Chăm ở Đà Nẵng và khu vực di tích lịch sử Mỹ Sơn.



E9. Gia đình hoàng gia Champa ở Phanri

E28. Nền văn minh cổ ở Việt Nam

(«The Classic Civilisation of Vietnam»,
Sawadees, January 1993, trang 36-41 và 45)

Bài đăng trong báo của Hãng hàng không Thái Lan giới thiệu về nền văn minh Champa, một vương quốc hùng mạnh, nay đã điêu tàn.

Qua các bảo vật và di tích lịch sử còn lưu lại đã chứng minh rằng Champa có một nền văn minh cao độ và một lịch sử lâu dài trong khu vực Đông Nam Á.

Thêm vào đó, tác giả bài này cũng trình bày sơ qua về cơ cấu kiến trúc các đền đài Champa nằm rải rác ở miền trung Việt Nam.

E29. Một dân tộc cương quyết

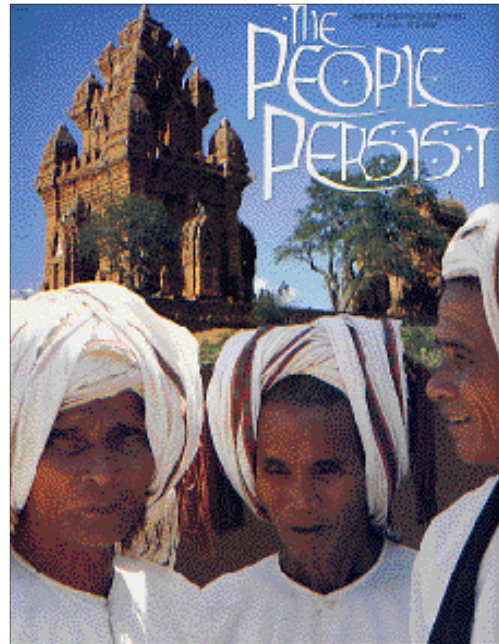
«The People Persist»,

Aramco World, March 3, No. 4,
1993, trang 10-15.

Đây là bài tường trình của phóng viên tờ báo Aramco Word nhân dịp viếng thăm người Chăm ở Việt Nam, Kampuchea và Thái Lan.

Trước tiên tác giả giới thiệu sơ lược về lịch sử và nền văn minh Champa một quốc gia chịu ảnh hưởng nền văn minh Ấn Độ Giáo và sau thế kỷ thứ 16 nền văn minh Hồi Giáo.

Mục tiêu của cuộc hành trình là nhằm viếng thăm các di tích lịch sử Champa ở miền trung Việt Nam và dân tộc Chăm ở khu vực Phan Rang, Phan Rí, Sài Gòn, Châu Đốc. Tác giả cũng sang Kampuchea và Thái Lan



E10. Tu sĩ Chăm Bani, Phanrang

để khảo sát cuộc sống người Chăm ở hai vương quốc này.

Nạn nghèo đói và mù chữ của một dân tộc chưa đầy 400.000 người định cư trong ba nước khác nhau là hai vấn đề có thể biến người Chăm thành một dân tộc mất gốc. Mặc dù người Chăm ở khu vực Saigon, Châu Đốc, Kampuchea và Thái Lan rất sùng đạo Hồi Giáo, nhưng lòng tin vào tín ngưỡng không phải là động cơ chính yếu nhằm bảo đảm sự tồn tại của họ hôm nay.

E30. FULRO hay là đứa con của dân tộc Tây Nguyên

(P. A., «Le Fulro ou Les fils des Montagnes»,
Le Mekong, No. 5, 1994, trang 9)

Phóng viên của tờ báo Le Mekong trình bày sơ khởi lịch sử FULRO, một lực lượng quân sự đấu tranh nhằm đòi quyền tự trị ở khu vực Tây Nguyên Champa từ thời Pháp Thuộc đến năm 1979.

Lực lượng này đã từng đấu tranh chống lại chính sách Ngô Đình Diệm, sau đó Nguyễn Văn Thiệu. Mục tiêu của FULRO dưới thời Việt Nam Cộng Hòa là đòi quyền độc lập Champa, một quốc gia bị Việt Nam chiếm đóng. Sau 1975, lực lượng FULRO đặt dưới quyền chỉ huy của ông Y Peng Ayun rút quân về khu vực miền bắc Kampuchea và tiếp tục vùng dậy chống lại chính sách Cộng Sản Việt Nam nhằm giải phóng Tây Nguyên Dega. Năm 1994, quân đội Cộng Sản Việt Nam rút quân ra khỏi Kampuchea, lực lượng FULRO của Y Peng Ayun yêu cầu Liên Hiệp Quốc can thiệp để đưa hàng ngàn tàn quân FULRO sang định cư ở Hoa Kỳ.

E31. Một nền văn minh bị quên lãng, nhưng rất là lý thú để chiêm ngưỡng

(T. T. Nhu, «It's forgotten civilization, but worth looking at»,
San Jose Mercury News, California, 3 November 1994.

Bài tường trình về đại hội văn nghệ Katê Champa 1994 tại University Music Concert Hall, San Jose do IOC-CAMPA International tổ chức. Tác giả cũng trình bày sơ lược về nền văn minh Champa và sự hiện diện hơn 10.000 người Chăm tại Hoa Kỳ từ năm 1975

E32. Vương quốc của người Chăm bị quên lãng
(Hervé Beaumont, «Le Royaume oublié des Cham»,
Grands Reportages, Juin 1995)

Trong bài này, tác giả giới thiệu sơ lược lịch sử vàng son của vương quốc Champa. Các vết tích lịch sử nằm ngổn ngang ở miền trung Việt Nam đã chứng minh rõ rệt là Champa có một nền văn minh cao độ. Tiếc rằng, người Chăm hôm nay chỉ là một nhóm nhỏ nhoi định cư trong hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận nơi mà họ đang đeo đuổi cuộc sống của họ trong sự nghèo túng và thiếu thốn đủ điều, và cũng là nơi mà họ còn hô lên họ là dân tộc Chăm nhưng họ không chút quyền gì để nói đến lịch sử và văn hóa của họ.

E33. Một bài thơ về cuộc sống người Chăm
(D. T. L. «L'ode à a vie des Cham»,
Le Courier du Vietnam, 22 August 1995)

Bài giới thiệu cuộc triển lãm ở Hà Nội về 50 bức tranh sơn dầu và 60 bức tượng điêu khắc của nhà điêu khắc Đàng Năng Thọ, người Chăm làng Bầu Trúc, Phanrang.

Nhìn qua các bức tranh và tượng điêu khắc này, người ta có cảm tưởng là Đàng Năng Thọ đang giới thiệu với quần chúng một bài thơ tiết tấu nhằm diễn tả lại cuộc sống hàng ngày của dân tộc Chăm sống ở vùng Ninh Thuận và Bình Thuận.

E34. Một nhà họa sĩ Chăm

(Tra My, «A Painter of the Cham People»,
Vietnam Courier, No. 101, 6-12 August 1995)

Bài giới thiệu cuộc đời của một nhà họa sĩ Đàng Năng Thọ, gốc dân tộc Chăm lần đầu tiên sang Hà Nội để trưng bày những bức tranh và tượng điêu khắc do ông ta sáng tác.

Họa sĩ Đàng Năng Thọ có một trường phái rất là đặc biệt ở Việt Nam. Các tác phẩm mà ông ta trình bày trong cuộc triển lãm đều mang sắc thái Chăm nhằm mô tả lại hình ảnh cuộc sống hàng ngày và tín ngưỡng của người Chăm hôm nay. Một số tác phẩm khác mang tính chất trừu tượng hơn nói lên lời trần trối của một nhà nghệ sĩ về dĩ vãng xa xưa của quê hương ông ta.

E35. Văn hóa Chăm, một cảm hứng vô biên

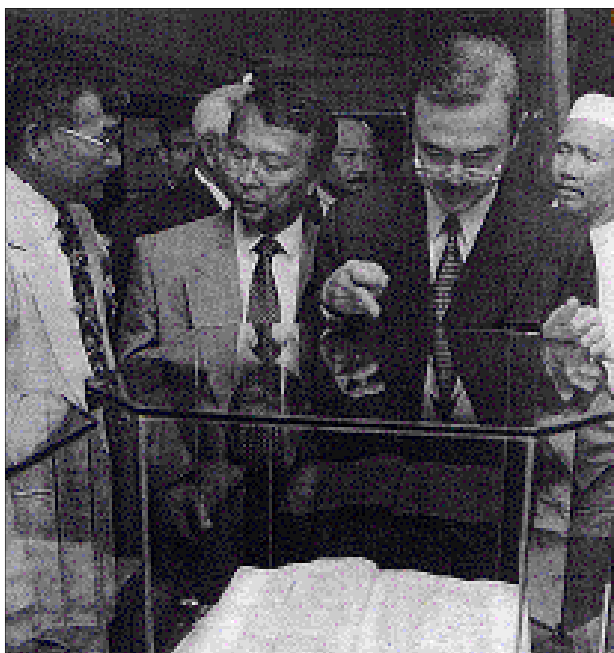
(Tra My, «La Culture Cham, c'est son inspiration infinie»,
Le Courrier du Vietnam, No. 101, 6-12 August 1995)

Đây là bài tiếng Pháp viết về Đàng Năng Thọ (xem E. 33).

**E36. Sử dụng ngôn ngữ Mã Lai trong các diễn đàn quốc tế sẽ
đem lại niềm hãnh diện cho quốc gia**

(«Usage of BM at world forums does nation proud»,
New Straits Times, 16-10-1966)

Nhân ngày khai mạc đại hội về nền văn minh của các dân tộc đồng
bằng sông Mekong do Viện Ngôn Ngữ và Văn Học Mã Lai, đại học



E11. Ts. Po Dharma đang giới thiệu sách Chăm với Bộ Trưởng
Bộ Ngoại Giao Mã Lai (thứ ba từ trái sang phải)

INALCO Pháp, đại
học Sorbonne, Paris
và Sứ Quán Pháp tại
Mã Lai tổ chức,
Datuk Abdullah
Badawi, Bộ Trưởng
Bộ Ngoại Giao Mã
Lai tuyên bố rằng sử
dụng ngôn ngữ Mã
Lai trong các diễn
đàn quốc tế sẽ đem
lại niềm hãnh diện
cho quốc gia. Đại
hội về sông Mekong
là một bằng chứng
cụ thể, vì rằng đa số
các khoa học gia
Pháp dùng tiếng Mã
để thuyết trình đề tài
trong buổi hội thảo
này.

Nhân dịp này, Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao Mã cũng đến thăm buổi
triển lãm về Văn Hóa Champa do Viện Viễn Đông Pháp tổ chức.

E37. Một dự luật mới về đồ cổ

(«Amendment to Antiquities Act proposed»,
New Straits Times, 3 November 1997)

Nhân ngày khai mạc cuộc triển lãm về y phục Champa tại Kuala Lumpur vào tháng 9 năm 1997 do Bộ Văn Hóa Mã Lai và Viện Viễn Đông Pháp tổ chức với sự hợp tác của Viện Khoa Học Xã Hội tại thành phố H.C.M., ông Datuk Sabbaruddin Chik, Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai cho biết rằng Bộ ông ta đang chuẩn bị một dự luật mới về đồ cổ phát hiện được ở Mã Lai.

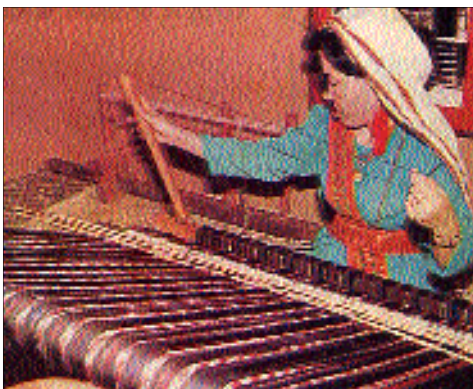


E12. Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai (trái đeo gương) đang viếng thăm kỹ nghệ thổ cẩm Chăm của cô Thuận Thị Trụ.

Đây là cuộc triển lãm đầu tiên về y phục Champa tại Mã Lai với sự giúp đỡ của nhiều người Chăm Phan Rang sang Kuala Lumpur để thực hiện phần kỹ thuật triển lãm



E13. Cô Nguyễn Thị Bạch Cúc, Hữu Đức



E14. Cô Báo Thị Hoa, Văn Lâm.

E38. Đi tìm dấu vết lịch sử Champa

(«Tracing the History of Champas»,
New Straits Times, 3 November 1997)

Bài tường trình về cuộc triển lãm về y phục Champa tại Kuala Lumpur vào tháng 9 năm 1997 do Bộ Văn Hóa Mã Lai và Viện Viễn Đông Pháp tổ chức. Trong ngày lễ ra mắt triển lãm, Ông Datuk Sabbaruddin Chik, Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa Mã Lai có tuyên bố với báo chí rằng phổ biến và truyền bá yếu tố văn hóa Champa tại Mã Lai là một chương trình vô cùng quan trọng. Vì dân tộc Champa và Mã Lai phát xuất cùng nguồn gốc tiếng nói, văn hóa và tín ngưỡng. Champa và Mã Lai đều áp dụng cùng thể chế liên bang. Nếu liên bang Mã Lai hôm nay có 13 tiểu vương quốc, liên bang Champa thời trước cũng có 5 tiểu vương quốc.

Qua cuộc triển lãm này, người ta biết rằng Champa là một quốc gia rất là nổi tiếng về kỹ nghệ dệt tơ lụa và sản xuất nhiều y phục rất là đặc biệt.

Có nhiều người Chăm từ khu vực Phanrang sang giúp đỡ để giúp Bộ Văn Hóa Mã Lai thực hiện chương trình triển lãm này.

E39. Điêu khắc Chăm ở Đà Nẵng, Việt Nam

(Denise Heywood, «Cham Sculptures

in Danang, Vietnam», Minerva, The International Review of Ancient Arts and Archeology, November to December 1998, trang 20-22)

Sau phần trình bày sơ lược về nền văn minh Champa từ ngày dựng nước đến 1832, năm đánh dấu sự suy vong của vương quốc Champa, tác giả lần lượt giới thiệu 294 hiện vật điêu khắc Champa từ thế kỷ thứ

7 đến thế kỷ thứ 15 hiện được trưng bày trong viện bảo tàng Chăm tại thành phố Đà Nẵng.

Phần cuối cùng, tác giả tường thuật rằng kể từ năm 1946, hơn 150 hiện vật Champa trưng bày trong viện bảo tàng này bị trộm cắp để đem bán cho các khách nước ngoài. Sau 1948, vì vấn đề an ninh, nhiều hiện vật được di chuyển sang nơi khác ở Việt Nam và cả nước Lào. Vào năm 1954, viện bảo tàng này trở thành một trung tâm tị nạn cho hơn 300 người từ miền bắc sang lánh nạn ở miền nam. Biến cố Tết Mậu Thân 1968, viện bảo tàng này bị quân đội Sài Gòn và Đồng Minh trưng dụng để làm đồn quân sự. Năm 1969, ông Philippe Stern, chuyên gia điêu khắc Chăm của viện bảo tàng Guimet ở Paris có viết thư cho Richard Nixon, Tổng Thống Hoa Kỳ để phản đối lực lượng đồng minh trưng dụng viện bảo tàng để làm đồn quân sự và nhất là phản đối dùng di tích lịch sử Mỹ Sơn để làm chiến hào cho quân đội đồng minh thời đó. Năm 1971, Tổng Thống Nixon yêu cầu ông John Gunther Dean, Đại Sứ Hoa Kỳ tại Saigon gửi phái đoàn Mỹ đến Đà Nẵng để giải quyết hồ sơ này.

Kể từ năm 1975, viện bảo tàng Đà Nẵng đặt dưới quyền quản lý của Sở Văn Hóa Đà Nẵng.

Nhằm bảo tồn hiện vật Champa trong viện bảo tàng này, ông Ts. Po Dharma của Viện Viễn Đông Pháp và ông J. P. Ducrest của AFAO, Paris có thực hiện một tác phẩm với nhan đề Viện Bảo Tàng Chăm Đà Nẵng. Tác phẩm này là cuốn thư mục toàn diện các hiện vật trưng bày trong viện bảo tàng này. Cuốn sách này do ông Jacques Chirac, Tổng Thống Pháp trao tặng lại cho chính quyền Đà Nẵng vào năm 1997 nhân dịp ông ta sang viếng thăm viện bảo tàng này.

E40. Viện bảo tàng điêu khắc Chăm ở Đà Nẵng

(Pierre Pichard, «La Musee de la Sculpture Cam de Da Nang»,

Aseanie, No. 1, March 1998, trang 215-216)

Bài giới thiệu phê bình cuốn sách với nhan đề: Viện bảo tàng điêu khắc Chăm ở Đà Nẵng, xuất bản tại Paris vào năm 1997 bởi hội AFAO và Viện Viễn Đông Pháp.

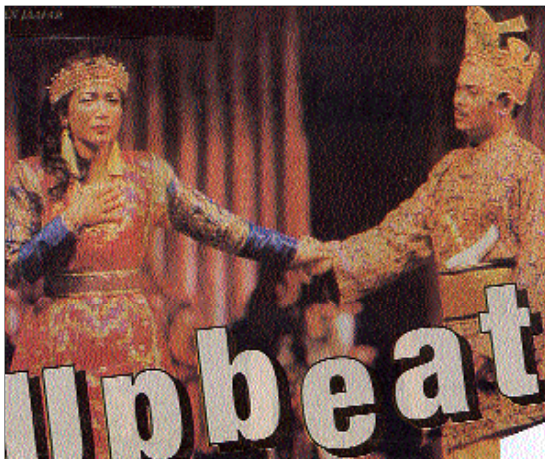
E41. Điều tra về cuộc tấn công phá hoại của cựu đại tướng
(«Probe into Assault Charge by ex-General»,
New Straits Times, 29 September 1999)



E15. Phụ nữ Chăm đang tiếp Hoàng Tử Norodom Ranarith

Bài phỏng vấn ông Hoàng Tử Norodom Ranarith, Đệ Nhất Thủ Tướng Kampuchea về biến cố quân sự ở vương quốc này nhân dịp ông ta đến chủ tọa ngày hợp mặt của cộng đồng Chăm Hồi Giáo tại nhà hát Chaktomok Theatre ở Phnom Penh.

E42. Sự lạc quan của công chúa Siti
(«Upbeat about Siti»,
New Straits Times, 5 July
2000)



E16. Nữ điện ảnh Tiara trong vai công chúa Champa

Bài tóm lược vở tuồng với nhan đề Siti Zubaidah, một công chúa Mã Lai trở thành hoàng hậu Champa.

Siti Zubaidah là cốt truyện trích từ trường ca cổ điển Mã lai kể lại cuộc nổi dậy của một công chúa Mã Lai chống lại quân

Trung Quốc sang xâm chiếm Champa và bắt chồng bà ta đưa về xứ lạ quê người.

Jacquelines Tiara, nữ điện ảnh nổi tiếng Mã Lai là người đóng vai công chúa Siti.

Đêm văn nghệ đã thu hút nhiều khán giả là vì vở tuồng này mang nhiều màu sắc Champa nhất là y phục của công chúa Siti.

E43. Người Champa Hồi Giáo đang lâm vào nạn nghèo đói thống khổ
(«Champa Muslims Mired in Misery»,
New Straits Times, 16 May 2000)

Nhân dịp sang viếng thăm tỉnh Kompong Chhanang cách thủ đô vào khoảng 100 cây số, phóng viên tờ báo New Straits Times tường trình lại về cuộc sống vô cùng khó khăn và bi đát của 320.000 người Chăm ở Kampuchea, một cuộc sống chen chúc trong ngôi nhà không vệ sinh, không thuốc men và không chương trình giáo dục cho giới trẻ, mặc dù các hội từ thiện Mã Lai đã giúp rất nhiều về lương thực.



E17. Con em người Chăm nghèo đói ở Kampuchea

Ngoài cuộc sống, phóng viên này cũng mô tả thêm về tinh thần cao độ của người Chăm đối với tín ngưỡng Hồi Giáo của mình.

E44. Đền Mỹ Sơn chứa đựng bao ý nghĩa lịch sử Champa
(«Le Tours de My Son content l'histoire du Champa»,
Le Courrier Vietnam, 3 September 2000)

Bài giới thiệu về đền Mỹ Sơn, một di tích mang rất nhiều ý nghĩa lịch sử Champa.



E18. Mỹ Sơn Champa, một di sản văn hóa nhân loại

Được UNESCO công nhận là một di sản văn hóa nhân loại vào năm 1999, khu vực Mỹ Sơn được đưa lên chương trình trùng tu.

Tác giả cũng cho biết rằng, từ ngày khai phá Mỹ Sơn vào 1898, nhiều hiện vật của khu vực này được chuyển sang viện bảo tàng ở Đà Nẵng.

E45. Dân tộc Tây Nguyên vùng dậy ở Việt Nam

(«Hill People Stage Protest in Vietnam»,
New Straits Times, 2 february 2001)

Phóng viên từ New Straits Times tường trình cuộc vùng dậy của hàng ngàn dân tộc Tây Nguyên Champa nhằm đòi nhà nước Cộng Sản trao trả lại đất đai của họ bị tịch thu từ năm 1975.

Đây là cuộc vùng dậy đầu tiên của dân tộc thiểu số ở Việt Nam từ ngày miền nam bị rơi vào tay Cộng Sản.

Theo nguồn tin cung cấp bởi Hà Nội, tình hình rối loạn này đã tạm yên và quân đội Việt Nam đã thành công đẩy lui cuộc nổi loạn này.

E46. Dân tộc thiểu số đòi đất đai của tổ tiên họ: Hà Nội đương đầu với cuộc vùng dậy của người Tây Nguyên

(Frédérique Martin, «Les paysans des "minorités ethniques" revendiquent leurs terres ancestrales.

Hanoi face à la révolte des Montagnards»,

Figaro, 9-2-2001)

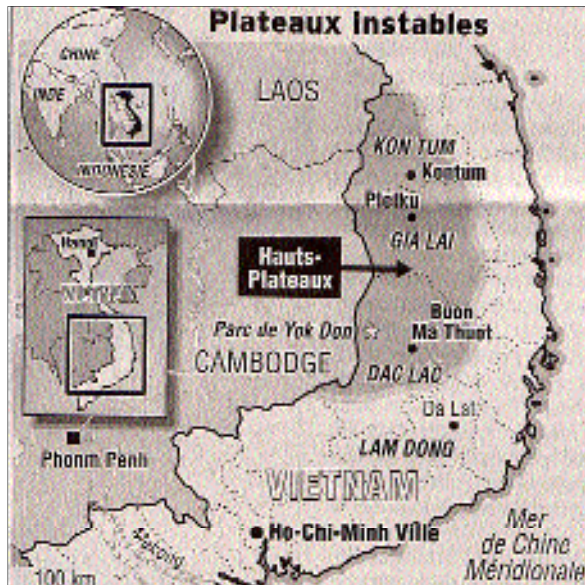
Phóng viên báo Figaro của Pháp tường thuật phân tích nguyên nhân chính yếu cuộc vùng dậy của người Tây Nguyên vào đầu tháng 2 năm 2001.

Theo phóng viên này, sau năm 1975, đây là cuộc vùng dậy đầu tiên của dân tộc thiểu số chống lại chính quyền Cộng Sản ở Việt Nam.

Dân tộc thiểu số này là người Tây Nguyên ở miền trung Việt Nam. Họ vùng dậy nhằm đòi lại đất đai của tổ tiên họ bị chiếm đoạt một cách vô căn cứ và nhất là yêu cầu chính quyền Hà Nội phải chấm dứt chính sách Việt Nam Hóa đối với dân tộc thiểu số, nhất là chống lại chính sách đưa hàng triệu dân Việt lên cao nguyên để chiếm cứ đất đai của người Tây Nguyên.

Một khi đã được phép định cư ở khu vực cao nguyên, những người Việt này thường núp dưới là cờ công dân Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam luôn luôn xem người Tây Nguyên

chỉ là một dân tộc man rợ (sauvage) hay là người Mọi không văn minh. Dưới sự che chở của công an và quân đội, người Việt này tung hoành tước đoạt đất đai của dân tộc Tây Nguyên mà không cần hỏi lý do. Thêm vào đó, từ năm 1975 khu vực Tây Nguyên đã trở thành một chiến khu bí mật cấm đoán hoàn toàn người nước ngoài lên



E19. Khu vực Tây Nguyên

42 Báo chí tiếng Anh và Âu Châu

vùng cao này để tiếp xúc với dân tộc thiểu số. Đây là nguyên nhân chính đáng giải thích cho sự vùng dậy của người Tây Nguyên vào tháng 2 vừa qua.

Để giải quyết cuộc bạo động này, Hà Nội ra lệnh cho quân đội và công an dùng mọi quyền lực của mình ngay cả súng đạn nhằm dập tan sự vùng dậy của người Tây Nguyên. Hàng ngàn người Tây Nguyên bị bắt bớ và giam cầm. Tất cả nhà thờ Tin Lành và Thiên Chúa của người Tây Nguyên bị lục soát, v.v.

Phóng viên kết luận rằng, mặc dù họ là người "Man Rợ", nhưng dân tộc thiểu số này dám vùng dậy chống lại chính quyền Hà Nội nhằm yêu cầu nhà nước Việt Nam phải trao trả lại đất đai của họ.

E47. Tình hình Tây Nguyên Việt Nam vẫn còn nghiêm trọng

(«Tension Remains High in Vietnam»,
New Straits Times, 10 february 2001)

Phóng viên cho rằng sau cuộc nổi loạn vào đầu tháng 2 vừa qua của dân tộc Tây Nguyên Champa đòi nhà nước Việt Nam phải trả lại đất đai của họ, tình hình an ninh ở khu vực này vẫn còn trong tình trạng nghiêm trọng, mặc dù nhà nước Việt Nam đã ra lệnh cho quân đội có quyền hành động nhằm đẩy lui cuộc nổi loạn này.

Cuộc vùng dậy đòi đất đai này đã trở thành một cuộc xung đột vô cùng bạo động. Dân Tây Nguyên không ngần ngại chặt tay một số cán bộ an ninh của nhà nước Việt Nam và đánh tổn thương nhiều cán bộ người Việt khác sống trong khu vực này. Một số nữa bị bắt giam để làm con tin cho cuộc thương thuyết giữa anh em Tây Nguyên và chính quyền Việt Nam.

E48. Kinh thánh Quran và áo quần

**giúp người
Champa**

(«Copies of
Quran, Clothes for
Champa folk»,
New Straits
Times, 28 february
2001)



E21.

Trung tâm huấn luyện cảnh sát Mã Lai đã tập trung nhiều sách kinh thánh Quran và áo quần để góp phần vào công tác giúp đỡ người Chăm Hồi Giáo ở Kampuchea.

Những đồ viện trợ này đã giao cho ban tổ chức chương trình viện trợ do tờ báo New Straits Times đỡ đầu.

E49. Việt Nam biểu dương lực lượng hùng mạnh ở Pleiku

(«Vietnam Stages Display of Might in Pleiku»,

New Sunday Times, 18 March 2001

Sáu tuần sau ngày vùng dậy của dân tộc Tây Nguyên Champa đòi



E20. Diễu hành của anh em Tây Nguyên

nhà nước trả lại đất đai của họ, Chính quyền Hà Nội đã tổ chức một cuộc diễu hành quân đội vô cùng hùng mạnh ở Dak Lak, nhân ngày kỷ niệm 26 năm giải phóng tỉnh Ban Mê Thuột. Hàng ngàn người Tây Nguyên được nhà nước mời đến tham dự cuộc diễu hành này nhằm bày tỏ lòng trung thành với đảng và nhà nước hậu chống lại cuộc nổi

loạn trong tháng hai vừa qua.

E50. Hoa Kỳ được yêu cầu là không nên nhúng tay vào nội bộ Việt Nam

(«Don't Interfere, US Warned»,
New Straits Times, 24 March 2001).

Chính quyền Hà Nội lên tiếng yêu cầu Hoa Kỳ không nên nhúng tay vào cuộc vùng dậy của dân tộc Tây Nguyên Champa vào đầu tháng hai năm 2001. Theo Hà Nội, sự vùng dậy của dân tộc Tây Nguyên là chuyện nội bộ của Việt Nam.

Ông Pete Peterson, Đại Sứ Hoa Kỳ ở Việt Nam là nhân vật đã theo dõi từng giây phút về tình hình cuộc nổi dậy chống nhà nước Việt Nam ở Tây Nguyên.

E51. Kampuchea gây khó khăn cho vận mạng của dân tộc thiểu số Việt Nam ở vương quốc này

«Cambodia Mulls fate of fleeing Viet Minorities», New Straits Times, 26 March 2001

24 người thiểu số tự xưng là thành phần FULRO đã thành công rời khỏi Tây Nguyên để sang lánh nạn ở Kampuchea, nhưng bị lực lượng biên phòng Kampuchea trấn giữ lại để khai thác nguyên nhân chính yếu đưa đẩy họ sang lánh nạn Kampuchea

Theo nguồn tin chính thức, 24 người này là cán bộ chỉ huy cao cấp trong cuộc nổi loạn ở Tây Nguyên vào đầu tháng 2 năm 2001.

E52. Quân đội Việt Nam bị cảnh cáo

(«Vietnam Military Comes Under fire»,
New Straits Times, 27 March 2001)

Sau cuộc nổi loạn dân tộc Tây Nguyên vào đầu năm 2001, Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng và một số tướng lãnh Việt Nam bị nhà nước khiển trách vì thiếu nghiêm túc trong công việc phòng thủ an ninh trong khu vực Tây Nguyên.

Tổng Bí Đảng Cộng Sản Việt Nam cùng lên án ông Hoàng Đức Nghi, Chủ Tịch Ủy Ban đặt trách dân tộc ít người và miền thượng du, vì ông ta không làm tròn nghĩa vụ do nhà nước giao phó. Chính vì thế

mà để xảy ra sự bạo động của dân tộc Tây Nguyên ở Khu vực Ban Mê Thuột, Kom Tum và Plei Ku.

E53. Lòng từ thiện và tiền bạc dành cho người Champa Hồi Giáo

(«To hand Over Cash and Kind to Champa Muslims»,
New Straits Times, 30 March 2001)



E21. Datuk Najib, Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng Mã Lai (thứ ba đeo gương từ trái sang phải)

Một nhóm 20 hội viên hội từ thiện Mã Lai sang Kampuchea nhằm giúp đỡ người Champa Hồi Giáo ở vương quốc Kampuchea. Nhân dịp này, hội từ thiện đã trao tặng cho người Chăm 100.000,00 ringgits tiền Mã và hơn 4 tấn thực phẩm do Không Quân Hoàng Gia Mã Lai chuyên chở. Nhân dịp này, Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng Mã Lai cũng có mặt ở phi trường để tiễn đưa nhóm từ thiện Mã Lai sang Kampuchea

giúp đỡ bà con Chăm.

E54. Hà Nội kêu gọi tinh thần đoàn kết ở khu vực Tây Nguyên

(«Hanoi Seeks to Promote Unity in Highland Region»,
New Straits Times, 31 March 2001)

Phạm Thế Duyệt, Ủy Viên Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam ra lệnh cho hạ tầng cơ sở phải chú tâm đến công tác xây dựng tình đoàn kết quốc gia ở khu vực Tây Nguyên. Ông ta cũng cảnh cáo 5 cán bộ cao cấp nhà nước đặc trách vấn đề dân tộc ít người vì không làm

tròn nghĩa vụ do nhà nước giao phó. Chính vì thế đã xảy ra cuộc vùng dậy người Tây Nguyên chống lại nhà nước ở khu vực này.

**E55. Sứ Quán kêu gọi tinh thần
nghiêm túc về sự viện trợ cho Kampuchea**

(«Alert Embassy on Aid for Cambodia»,
New Straits Times, 31 March 2001)

Ông Ahmad Anuar Abdul Hamid, Đại Sứ Mã Lai ở Kampuchea kêu gọi các hội đoàn từ thiện Mã Lai cần phải có tinh thần nghiêm túc trong chương trình phân phát thực phẩm và tiền bạc cho người Chăm ở vương quốc này. Vì đa số tiền viện trợ không đến tận tay người Chăm được quy chế hưởng viện trợ này. Theo ông Đại Sứ, các hội từ thiện nên cộng tác sứ quán Mã Lai để tìm giải pháp chung cho chương trình viện trợ ở Kampuchea.

E56. Giáo dục người Chăm về vấn đề vệ sinh

(«Educating Champas in
Hygiene»,
New Straits Times, 3
April 2001)

Hội từ thiện Mã Lai đã đưa ra chương trình nhằm giáo dục người Chăm ở Kampuchea về vai trò của sức khỏe, vì đa số người Chăm đã lâm vào nạn bệnh hoạn vì thiếu lương thực.

Ngoài chương trình này, hội từ thiện Mã Lai cũng mang nhiều thực phẩm thuốc men, áo quần, giày dép, máy lọc nước để phân phát cho người Chăm ở vương quốc này.



E22. Nhóm từ thiện Mã Lai đang phát viện trợ

E57. Một biến cố kinh hoàng ở Việt Nam

(«Scènes d'apocalypse au Vietnam»,
France Soir, 7 April, 2001)



M23. Cuộc sống thảm thương của giới trẻ Tây Nguyên

Gần 200 con em học sinh dân tộc Tây Nguyên bị trúng độc không rõ nguyên nhân, sau vụ bạo động ở Tây Nguyên vào tháng hai vừa qua. Ký giả đặt rất nhiều câu hỏi về biến cố kinh hoàng này. Hôm nay, các con em học sinh bị trúng độc đã đưa đến nhà thương cứu cấp tức thời.

Thêm vào đó, phóng viên báo France Soir cũng tường trình thêm về tình hình kinh tế vô cùng khó khăn mà người người Tây Nguyên đang đối phó vì họ không còn phương cách nào để được hưởng quy chế đất đai của họ.

E58. Việt Nam kêu gọi đưa dân Tây Nguyên về nước

(«Vietnam May Deport Hill Tribesmen»,
New Straits Times, 17 May 2001)

Tờ báo New Straits Times cho biết rằng 49 người Tây Nguyên chạy sang Kampuchea bị quân trấn phòng Kampuchea giam giữ lại ở biên giới. Vì không chấp nhận sự hiện diện của họ ở vùng biên giới, chính phủ Kampuchea đề nghị đưa 49 người này trao trả lại cho Việt Nam.

Cũng theo tờ báo này, có vào khoảng 300 người dân tộc Tây Nguyên đang ẩn náu trong khu vực ba biên giới Việt, Miên, Lào sau ngày bạo động ở Việt Nam vào tháng hai vừa qua.

E59. FULRO 1964-2001. Câu chuyện huyền thoại hay là bản tính đấu tranh của dân tộc ít người ở miền trung Việt Nam
(Po Dharma, «FULRO 1964-2001. Mythe ou tradition de luttes des Minorité Ethnique du Centre Vietnam», Human Rights, Juin 2001)

FULRO là lực lượng liên minh của ba mật trận: Mật trận giải phóng Kampuchea Krom, Mật trận giải phóng Kampuchea Nord và Mật trận giải phóng Champa, đặt dưới quyền điều hành của ba nhân vật quan trọng, đó là Châu Dara (tức là thủ tướng Lon Nol của chính phủ hoàng gia Sihanouk), chủ tịch FULRO; Y Bham Enoul, đệ nhất phó chủ tịch FULRO kiêm chủ tịch Mật Trận Giải Phóng Champa và Po Nagar (tức là thiếu tướng Les Kosem), đệ nhị phó chủ tịch.

Trong bài này tác giả trình bày những nguyên nhân sâu xa của sự hình thành mật trận FULRO vào năm 1964. Ba nguyên nhân chính yếu đó là chính sách Việt hóa dân tộc thiểu số, tước đoạt đất đai của dân tộc này và nhất là không tôn trọng phong tục tập quán của họ. Hay nói một cách khác, dân tộc thiểu số chỉ là một công nhân ngoại lệ của nhà nước Việt Nam.

Thêm vào đó, tác giả cũng phân tích sơ lược vai trò FULRO trong các biến cố chính trị và quân sự dưới hai chế độ Việt Nam: Việt Nam Cộng Hòa (1955-1975) và Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (1975-2001) và nhất là chính sách của hai chế độ này đối với sự vùng dậy của FULRO.

E60. Hoa Kỳ bảo trợ cho 1.000 người Việt Nam
(«US to give asylum to 1.000 Vietnamese», New Straits Times, 27-3-2002)

Theo cao ủy Liên Hiệp Quốc, Hoa Kỳ sẽ bảo trợ cho 1.000 người Tây Nguyên hiện đang lánh nạn ở khu vực Mondulkiri biên giới Kampuchea sang Mỹ cư trú. Đây là lực lượng vùng dậy ở khu vực Tây Nguyên chống lại chế độ Cộng Sản vào tháng 2 năm 2001 nhằm đòi quyền tự do tín ngưỡng và quyền sở hữu đất đai của họ.

Theo cao ủy Liên Hiệp Quốc, mặc dù Hoa Kỳ đã hứa sẽ giúp đỡ họ, nhưng phải chờ sự quyết định của chính phủ Kampuchea để hợp thức hóa giấy tờ cần thiết.

E61. Hun Sen cứu xét sự bảo lãnh của Hoa Kỳ

(«Hun Sen mulls US asylum offer»,
New Straits Times, 28-3-2002)

Hun Sen, Thủ Tướng Kampuchea cho biết là chính phủ ông ta đang nghiên cứu hồ sơ 1.000 người Tây Nguyên lánh nạn ở Kampuchea mà chính phủ Hoa Kỳ sẵn sàng đưa họ sang Mỹ. Chính phủ Kampuchea sẽ trả lời trong ngày gần đây sau vụ cao ủy Liên Hiệp Quốc công khai phản đối hiệp định giữa Kampuchea và Việt Nam nhằm trao trả người Tây Nguyên này cho chính quyền Hà Nội.

E62. Hun Sen chấp nhận người tị nạn Việt Nam sang Hoa Kỳ

(«Hun Sen allows Vietnamse refugees to go to US»,
New Straits Times, 1-4-2002)

Chính phủ Kampuchea sẵn sàng chấp nhận những người Tây Nguyên nào muốn sang cư trú ở Hoa Kỳ nếu họ thích. Những ai muốn trở về Việt Nam, họ sẽ được nhận sự ưu đãi.

Quyết định của Kampuchea cho phép gần 1000 người Tây Nguyên sang Mỹ đánh dấu một khúc quanh trong lịch sử. Với sức ép của Hà Nội nhằm đưa dân tộc Tây Nguyên vùng dậy ở cao nguyên vừa qua trở về Việt Nam, hôm nay chính phủ Kampuchea quyết định cho phép họ sang Hoa Kỳ tị nạn. Đây cũng là giải pháp nhằm chấm dứt hẳn biến cố chính trị ở Việt Nam vào tháng 2 năm 2001 đã gây bao nhiêu khúc mắc trong nội các của vương quốc này.

Sự vùng dậy của các dân tộc Tây Nguyên năm vừa qua phát xuất từ chế độ chính trị quá khắc khe của Cộng Sản Việt Nam đối với dân tộc thiểu số này, nhất là tước bỏ quyền tự do tín ngưỡng và quyền sở hữu đất đai của họ.

Đa số dân tộc Tây Nguyên xin tị nạn là những cựu chiến binh của Hoa Kỳ trong chiến tranh ở Việt Nam trước năm 1975.